

Số: 14/QĐ-THCSYĐ

Yên Đức, ngày 17 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS YÊN ĐỨC

Căn cứ luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2021;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144 /2017/TT-BTC ngày 29 /12/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung của nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ công văn số 3839/UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Ủy Ban nhân dân Thị Xã Đông Triều về việc công khai tài sản công, tài chính ngân sách theo quy định của pháp luật;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn, tổ Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 của trường THCS Yên Đức (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Kim Oanh

Số: 45/TB-THCSYĐ

Yên Đức, ngày 17 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO
Công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023

Căn cứ Thông tư số 144 /2017/TT-BTC ngày 29 /12/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 44/QĐ-THCSYĐ ngày 17/01/2024 của trường THCS Yên Đức về việc công khai quản lý sử dụng tài sản công năm 2023 của trường THCS Yên Đức.

Trường THCS Yên Đức thông báo công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 của trường THCS Yên Đức cụ thể như sau:

1. Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2023 (thực hiện theo Mẫu số 09a-CK/TSC);
2. Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2023 (thực hiện theo Mẫu số 09b-CK/TSC).
3. Công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác năm 2023 (thực hiện theo Mẫu số 09c-CK/TSC hành kèm theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC);
4. Công khai tình hình xử lý tài sản công năm 2023 (thực hiện theo Mẫu số 09d-CK/TSC);
5. Công khai tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công năm 2023 (thực hiện theo Mẫu số 09đ-CK/TSC);
6. Công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 (thực hiện theo Mẫu số 10b-CK/TSC).

Thời gian công khai: 30 ngày (từ ngày 17/01/2024 đến ngày 17/02/2024)

*** Địa điểm công khai:**

- + Bảng thông báo của Nhà trường.
- + Bảng thông báo tại Hội đồng giáo dục Nhà Trường.
- + Thông báo tại các cuộc họp của CBGV-NV.
- + Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Trên đây là thông báo công khai quản lý sử dụng tài sản công năm 2024 của Trường THCS Yên Đức.

Nơi nhận:

- CBGV-NV;
- Lưu VT.



Lê Thị Kim Oanh

BIÊN BẢN
THỰC HIỆN NIÊM YẾT CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ,
SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

Căn cứ Thông tư số 144 /2017/TT-BTC ngày 29 /12/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung của nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ quyết định số 44/QĐ-THCSYĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 của trường THCS Yên Đức về việc công khai quản lý sử dụng tài sản công năm 2023 của trường THCS Yên Đức.

Trường THCS Yên Đức tổ chức niêm yết công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023, chi tiết như sau:

I. Thời gian, địa điểm:

Thời gian: 10 giờ 30 phút ngày 17/01/2024.

Địa điểm: Tại trường THCS Yên Đức

II. Thành phần:

- | | |
|-----------------------------|--|
| 1. Bà: Lê Thị Kim Oanh | - Hiệu trưởng |
| 2. Bà: Nguyễn Thúy Hiền | - Phó Hiệu trưởng - Chủ tịch Công đoàn |
| 3. Bà: Đoàn Thị Hương Giang | - Thư ký hội đồng |
| 4. Bà: Trần Thị Huyền | - Trưởng ban thanh tra nhân dân. |
| 5. Bà: Ngô Thị Thành | - Nhân viên kế toán. |
| 6. Bà: Nguyễn Thị Huệ | - Tổ trưởng tổ văn phòng |
| 7. Ông: Nguyễn Văn Trí | - Bảo vệ |

III. Nội dung:

- Tổ chức dán niêm yết công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 tại bảng tin của trường trung học cơ sở Yên Đức (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

IV. Hình thức và thời điểm niêm yết công khai:

1. Thời gian niêm yết:

Thời gian công khai: 30 ngày (từ ngày 17/01/2024 đến ngày 17/02/2024)

2. Địa điểm công khai:

- + Bảng thông báo của Nhà trường.
- + Bảng thông báo tại Hội đồng giáo dục Nhà Trường.
- + Thông báo tại các cuộc họp của CBGV-NV.
- + Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

V. Tổ chức thực hiện:

Hết 30 ngày kể từ ngày hôm nay, trong trường hợp có ý kiến cần giải trình, làm rõ hoặc có ý kiến khác về các nội dung công khai thì Ban thanh tra nhân dân, Công đoàn trường, Tổ văn phòng sẽ lập biên bản ghi nhận sự việc và báo cáo Thủ trưởng đơn vị giải quyết. nếu không có ý kiến gì về các nội dung công khai thì việc công khai được hoàn tất.

Biên bản được thông qua cho các thành viên cùng nghe và nhất trí 100%. Biên bản được lập tại trường THCS Yên Đức, các thành viên thực hiện không có ý kiến gì khác và cùng ký vào biên bản./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



Đoàn Thị Hương Giang

TRƯỞNG BAN TTND



Trần Thị Huyền

TỔ TRƯỞNG TỔ BẢO VỆ

Nguyễn Văn Trí

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thúy Hiền

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Kim Oanh

TT TỔ VĂN PHÒNG



Nguyễn Thị Huệ

KẾ TOÁN



Ngô Thị Thành

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
 Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Yên Đức
 Mã đơn vị: 1029589
 Loại hình đơn vị: Khối THCS

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, chiết mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, chuyển mãi (nếu có)			Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)		
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13		14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm						17.276							
4	Tài sản cố định khác						17.276							
	Bảng xê 3 mảnh	Chiếc	1		Việt Nam		6.038	Mua sắm trực tiếp						
	Bảng xê 3 mảnh	Chiếc	1		Việt Nam		6.038	Mua sắm trực tiếp						
	Tủ thư mục	Chiếc	1		Việt Nam		5.200	Mua sắm trực tiếp						
II	Tài sản giao mới						389.675							
4	Tài sản cố định khác						389.675							
	Bảng trắng - bảng trượt	Chiếc	1				11.364							
	Bê bơi	Cái	1				277.105							
	Bộ thu tín hiệu	Chiếc	1				5.205							
	Máy chiếu siêu gần tích hợp tương tác	Chiếc	1				53.710							
	Máy chiếu vật thể - Nhận diện hình ảnh EARZONE	Chiếc	1				13.036							
	Máy tính xách tay	Chiếc	1				17.685							
	Thiết bị âm thanh di độngPLEASING	Bộ	1				11.571							

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Yên Đức
Mã đơn vị: 1029589
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP

Năm 2023

STT		Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất										Công khai về nhà										Ghi chú
			Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)										Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)					Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))					
			Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hoạt động sự nghiệp				Trụ sở làm việc	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị còn lại		Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác				
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết				Sử dụng khác	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê		Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22		
1	Đất tại THôn Chí Linh - Xã Yên Đức - Thị Xã Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh	3.806,00	620.805		3.806,00																		
2	Đất tại Thôn Chí Linh Xã Yên Đức - Thị xã Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh	10.510,00	1.257.259		10.510,00																		
3	Khu nhà hiệu bộ									2012	984,00	8.869.150	1.770.282		984,00								
4	Nhà tập đa năng									2013	281,00	1.630.850	434.295		281,00								
5	Phòng học cấp 2									1999	695,40	1.608.799	927.587		695,40								
	Tổng cộng:	14.316,00	1.878.064		14.316,00						1.960,40	12.108.799	3.132.165		1.960,40								

Bộ, tỉnh:

Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Yên Đức

Mã đơn vị: 1029589

Loại hình đơn vị: Khóit sự nghiệp

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2023

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguyên sách	Nguồn khác								
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Tài sản cố định khác		172	2.380.909	1.814.896	566.013	788.706							
1	01 bộ máy vi tính để bàn thay mới phòng Phó hiệu trưởng	Trường THCS Yên Đức	1	12.925	12.925									
2	Máy vi tính để bàn	Trường THCS Yên Đức	1	9.565	9.565									
3	Máy vi tính để bàn	Trường THCS Yên Đức	1	9.565	9.565									
4	Máy vi tính để bàn	Trường THCS Yên Đức	1	9.565	9.565									
5	Máy vi tính để bàn	Trường THCS Yên Đức	1	9.565	9.565									
6	Máy vi tính để bàn	Trường THCS Yên Đức	1	9.565	9.565									
7	Máy vi tính để bàn	Trường THCS Yên Đức	1	9.565	9.565									
8	Máy vi tính để bàn	Trường THCS Yên Đức	1	9.565	9.565									
9	Máy vi tính để bàn	Trường THCS Yên Đức	1	9.565	9.565									
10	Máy vi tính để bàn	Trường THCS Yên Đức	1	9.565	9.565									
11	Máy tính xách tay (TM)	Trường THCS Yên Đức	1	14.890	14.890									
12	Máy tính xách tay (HH)	Trường THCS Yên Đức	1	12.500	12.500									
13	Máy tính xách tay	Phòng học ngoại ngữ	1	17.685	17.685		14.148		x					x
14	Máy thu hình	Trường THCS Yên Đức	1	18.836	18.836		11.301							
15	Máy phát điện	Trường THCS Yên Đức	1	9.450	9.450									
16	Máy in 3300	Trường THCS Yên Đức	1	4.950	4.950									
17	Máy chiếu vật thể - Nhận diện hình ảnh EARZONE	Phòng học ngoại ngữ	1	13.036	13.036		9.777							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
18	Máy chiếu Sony	Trường THCS Yên Đức	1	19.000	19.000									
19	Máy chiếu siêu gần tích hợp tương tác	Phòng học ngoại ngữ	1	53.710	53.710		32.226		x					
20	Máy chiếu EX - 538	Trường THCS Yên Đức	1	22.385	22.385									
21	khu rửa tay học sinh	Trường THCS Yên Đức	1	21.290	21.290		17.032		x					
22	Kết sắt	Trường THCS Yên Đức	1	2.915	2.915									
23	Hệ thống camera giám sát	Trường THCS Yên Đức	1	79.650	79.650		39.825							
24	Hệ thống camera giám sát	Trường THCS Yên Đức	1	45.897	45.897		22.949							
25	Máy vi tính để bàn	Trường THCS Yên Đức	1	9.565	9.565									
26	Máy vi tính phòng máy học sinh (PGD cấp)	Trường THCS Yên Đức	1	5.700	5.700									
27	Máy vi tính phòng máy học sinh (PGD cấp)	Trường THCS Yên Đức	1	5.700	5.700									
28	Máy vi tính phòng máy học sinh (PGD cấp)	Trường THCS Yên Đức	1	5.700	5.700				x					
29	Tủ thư mục	Trường THCS Yên Đức	1	5.200	5.200		4.550							
30	Tủ tài liệu son tỉnh điện 15 ngăn	Trường THCS Yên Đức	1	3.250	3.250									
31	Tủ tài liệu son tỉnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	3.800	3.800									
32	Tủ tài liệu son tỉnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	3.800	3.800									
33	Tủ tài liệu son tỉnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	2.362	2.362									
34	Tủ tài liệu son tỉnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	3.245	3.245									
35	Tủ tài liệu son tỉnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	7.746	7.746									
36	Tủ tài liệu son tỉnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	2.468	2.468									
37	Tủ tài liệu son tỉnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	3.800	3.800									
38	Tủ tài liệu NT 1960-4B son tỉnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	6.850	6.850									
39	Tủ tài liệu DC 1340 G14 gỗ Thụy Điển	Trường THCS Yên Đức	1	11.950	11.950									
40	Giá thư viện	Trường THCS Yên Đức	1	2.820	2.820									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
															6
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
41	Tủ tài liệu 12 ngăn	Trường THCS Yên Đức	1	5.420	5.420										
42	Thiết bị âm thanh di độngPLEASING	Phòng học ngoại ngữ	1	11.571	11.571		6.942		x						
43	Sân chơi bê tông	Trường THCS Yên Đức	1	30.000	30.000										
44	Sân bóng cỏ nhân tạo	Trường THCS Yên Đức	1	566.013		566.013	396.209		x						
45	Sân bê tông	Trường THCS Yên Đức	1	12.000	12.000										
46	Phần mềm website trường học	Trường THCS Yên Đức	1	2.100	2.100										
47	Phần mềm quản lý	Trường THCS Yên Đức	1	16.000	16.000		6.400		x						
48	Phần mềm kế toán Das69	Trường THCS Yên Đức	1	5.000	5.000										
49	Phần mềm kế toán Misa	Trường THCS Yên Đức	1	9.350	9.350										
50	Ni oa	Trường THCS Yên Đức	1	7.200	7.200										
51	Nhà vệ sinh học sinh	Trường THCS Yên Đức	1	30.500	30.500										
52	Nhà vệ sinh giáo viên	Trường THCS Yên Đức	1	39.420	39.420										
53	Tủ tài liệu 12 ngăn	Trường THCS Yên Đức	1	5.420	5.420										
54	Tường rào	Trường THCS Yên Đức	1	18.040	18.040										
55	Giá thư viện	Trường THCS Yên Đức	1	2.820	2.820										
56	Giá Thí nghiệm	Trường THCS Yên Đức	1	4.345	4.345										
57	12 bộ bàn giáo viên (không tự chủ)	Trường THCS Yên Đức	1	35.760	35.760										
58	10 Phần mềm vi tính học sinh	Trường THCS Yên Đức	1	4.200	4.200										
59	10 Máy tính bảng	Trường THCS Yên Đức	1	38.000	38.000										
60	10 bản thí nghiệm môn Vật lý PGD cấp	Trường THCS Yên Đức	10	33.000	33.000										
61	10 bản thí nghiệm môn Hoá - Sinh PGD cấp	Trường THCS Yên Đức	10	33.000	33.000										
62	1 bộ máy vi tính văn phòng	Trường THCS Yên Đức	1	8.500	8.500										
63	04 bộ máy vi tính phòng tin (mua bổ sung)	Trường THCS Yên Đức	4	27.800	27.800										
64	04 bộ máy vi tính PGD cấp 2012	Trường THCS Yên Đức	4	49.200	49.200										

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguyên sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
65	03 bộ máy tính, 06 năm hình và các thiết bị đi kèm từ nguồn kinh phí không tự chủ 2013	Trường THCS Yên Đức	1	50.000	50.000									
66	03 bảng chống loá (không tự chủ)	Trường THCS Yên Đức	1	11.400	11.400									
67	02 tủ đựng dụng cụ thí nghiệm Sinh hoá, Vật lý PGD cấp	Trường THCS Yên Đức	1	13.000	13.000									
68	02 bộ bàn ghế giáo viên phòng Sinh hoá, vật lý PGD cấp	Trường THCS Yên Đức	1	5.200	5.200									
69	01 tủ sặc và bảo vệ thiết bị (lớp Tmnh)	Trường THCS Yên Đức	1	6.000	6.000									
70	01 tủ lạnh Hội CMHS lớp 9 tặng	Trường THCS Yên Đức	1	5.600	5.600									
71	01 tủ điện thí nghiệm trung tâm môn Vật lý	Trường THCS Yên Đức	1	18.500	18.500									
72	01 Ti vi 40in	Trường THCS Yên Đức	1	9.000	9.000									
73	01 phần mềm quản lý tài sản cố định MISA	Trường THCS Yên Đức	1	9.000	9.000									
74	01 phần mềm kế toán MISA nâng cấp Mimoso.NET2014	Trường THCS Yên Đức	1	5.000	5.000									
75	01 máy tính xách tay phục vụ quản lý	Trường THCS Yên Đức	1	17.990	17.990									
76	01 máy in đa năng	Trường THCS Yên Đức	1	8.100	8.100									
77	01 máy Cannon 3300	Trường THCS Yên Đức	1	4.400	4.400									
78	01 bộ phần mềm E. Learning phần mềm tạo bài giảng điện tử	Trường THCS Yên Đức	1	12.000	12.000		4.800							
79	01 bộ máy vi tính học sinh	Trường THCS Yên Đức	1	14.990	14.990									
80	12 bộ ghế giáo viên (không tự chủ)	Trường THCS Yên Đức	1	6.720	6.720									
81	15 máy tính bảng	Trường THCS Yên Đức	1	57.000	57.000									
82	18 bản phần mềm học sinh	Trường THCS Yên Đức	1	6.300	6.300									
83	18 bộ bàn ghế học sinh liên khối (nguồn không tự chủ)	Trường THCS Yên Đức	1	26.460	26.460									
84	Giá sắt thư viện sơn tĩnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	6.820	6.820									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
85	Giá sắt thu viện 190 son tĩnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	6.050	6.050									
86	Giá sắt son tĩnh điện	Trường THCS Yên Đức	1	5.060	5.060									
87	Điều hoà Panasonic 1200	Trường THCS Yên Đức	1	12.500	12.500		6.250							
88	Điều hoà Gree	Trường THCS Yên Đức	1	8.813	8.813		4.406							
89	Điều hoà	Trường THCS Yên Đức	1	15.518	15.518		9.311							x
90	Đàn organ	Trường THCS Yên Đức	1	7.095	7.095									
91	Bục giảng điện tử DTS 1300	Trường THCS Yên Đức	1	24.000	24.000									
92	Bộ thu tín hiệu	Phòng học ngoại ngữ	1	5.205	5.205		1.952							x
93	Bộ máy vi tính văn phòng	Trường THCS Yên Đức	1	9.680	9.680									
94	Bộ máy vi tính hành chính	Trường THCS Yên Đức	1	8.770	8.770									
95	Giá Thí nghiệm	Trường THCS Yên Đức	1	4.345	4.345									
96	Bộ máy vi tính giáo viên	Trường THCS Yên Đức	1	8.770	8.770									
97	Bộ máy chiếu đa năng	Trường THCS Yên Đức	1	24.332	24.332									
98	Bộ 05 phần mềm quản lý	Trường THCS Yên Đức	1	9.000	9.000									
99	Bể bơi	Trường THCS Yên Đức	1	277.105	277.105		180.118							x
100	Bảng xê 3 mảnh	Trường THCS Yên Đức	1	6.038	6.038		5.283		x					
101	Bảng xê 3 mảnh	Trường THCS Yên Đức	1	6.038	6.038		5.283		x					
102	Bảng tương tác thông minh	Trường THCS Yên Đức	1	30.000	30.000									
103	Bảng tương tác thông minh	Trường THCS Yên Đức	1	30.000	30.000									
104	Bảng trắng - bảng trượt	Phòng học ngoại ngữ	1	11.364	11.364		9.943		x					
105	Bàn làm việc ET 1600E G14-2	Trường THCS Yên Đức	1	5.650	5.650									
106	Bàn làm việc DT 1890 H43-G14-2	Trường THCS Yên Đức	1	7.200	7.200									
107	80 ghế thí nghiệm phòng Sinh - Hoá, phòng vật lý PGD cấp	Trường THCS Yên Đức	40	18.000	18.000									
108	Bộ máy vi tính (HT)	Trường THCS Yên Đức	1	9.850	9.850									
109	Tường rào	Trường THCS Yên Đức	1	23.230	23.230									

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh

Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Yên Đức

Mã đơn vị: 1029589

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại			Xử lý khác				
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác						Xử lý	Xử lý khác						
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I																

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Ngô Đức Thành

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

Ngày *17* tháng *12* năm*2023*



Lê Thị Kim Oanh

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh

Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Yên Đức

Mã đơn vị: 1029589

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09Đ-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỰ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

Stt	Tên tài sản	Kinh doanh			Cho thuê							Liên doanh, liên kết					Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)
		Số lượng/ diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng cho thuê tài sản (số ..., ngày ...)	Thời hạn cho thuê (từ ... đến ...)	Số tiền thu được từ thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản liên doanh, liên kết	Đối tác liên doanh liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số ..., ngày ...)	Thời hạn liên doanh, liên kết (từ ... đến ...)	Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)	
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
I	Đất																
II	Nhà																
III	Xe ô tô																
IV	Tài sản cố định khác																
	Tổng cộng																

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Thanh

Ngô Thị Thanh

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

Ngày 31 tháng 12 năm 2023



Lê Thị Kim Oanh

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Yên Đức
Mã đơn vị: 1029589
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG
Năm 2023

STT	TÀI SẢN	TỔNG CỘNG		HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						Sử dụng khác
		SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trường THCS Yên Đức - Mã QHNS: 1029589	177	16.276,40							
	1 - Đất khuôn viên	2	14.316,00		14.316,00					
	2 - Nhà	3	1.960,40		1.960,40					
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	172			172,00					
	Tổng cộng	177	16.276,40							

....., ngày 31. tháng 12 năm 2023.

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Lê Thị Kim Oanh